

Số: /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực Hợp tác quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 01/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh và Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hợp tác quốc tế và Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hợp tác quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính cấp Trung ương có số thứ tự 59, 60, 61 điểm A9 mục A phần I ban hành kèm theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các Cục, Vụ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để cáo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Trung tâm CNTT (để đăng tải);
- Các Sở VH-TTDL, Sở VH-TT;
- Lưu: VT, HTQT, LPN.100.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Tạ Quang Đông

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG
LĨNH VỰC HỢP TÁC QUỐC TẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC HỢP TÁC QUỐC TẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
1	1.006412	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh và Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Hợp tác quốc tế	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	1.001082	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh và Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Hợp tác quốc tế	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

3	1.001091	<p>Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam</p>	<p>Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh và Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam</p>	<p>Hợp tác quốc tế</p>	<p>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</p>
---	----------	---	--	------------------------	---------------------------------

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỢP TÁC QUỐC TẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam

*** Trình tự thực hiện:**

- Cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam đề nghị cấp Giấy chứng nhận nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc qua môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi dự kiến đặt chi nhánh;

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thông báo bằng văn bản gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc thư điện tử cho cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam để bổ sung hồ sơ;

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12/12/2023 của Chính phủ và gửi bản sao Giấy chứng nhận đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

*** Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc qua môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi dự kiến đặt chi nhánh

*** Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Đơn đề nghị thành lập chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ);

(2) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam;

(3) Báo cáo kết quả hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam kể từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoặc Giấy phép đến thời điểm đề nghị thành lập chi nhánh;

Các văn bản trong hồ sơ nếu bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

*** Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

*** Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức.

*** Cơ quan giải quyết TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

*** Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy Chứng nhận thành lập chi nhánh (theo mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)

*** Phí, lệ phí:** Không quy định.

*** Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)

*** Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Đã hoạt động tại Việt Nam trong thời gian ít nhất 02 năm;
- Tuân thủ pháp luật và các quy định hiện hành của Việt Nam.

*** Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20/9/2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

- Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh và Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

*** Phần chữ thường, in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.**

...(1)... ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh(1)....

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép)

...(1)... đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp Giấy chứng nhận đăng ký/Giấy phép số ngày ... tháng ... năm

...(1)... trân trọng đề nghị (Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép) cho phép thành lập chi nhánh như sau:

1. Tên chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam

- Tên bằng tiếng Việt:

- Tên bằng tiếng Anh hoặc bằng tiếng quốc gia có đơn đề nghị:

.....

- Tên viết tắt (nếu có):

- Địa chỉ dự kiến:

- Điện thoại:..... Fax..... E-mail..... Website:

2. Tôn chỉ, mục đích hoạt động của chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam:

3. Nội dung hoạt động của chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam:

4. Họ tên người đứng đầu chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam:

- Giới tính: Nam/nữ

- Sinh ngày .../.../... Quốc tịch:.....

- Hộ chiếu số:

- Ngày cấp .../.../... Nơi cấp:.....

- Ngày hết hạn .../.../...

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ở nước ngoài (đối với cơ sở văn hóa nước ngoài do cá nhân đề nghị thành lập):

- Địa chỉ đăng ký cư trú tại Việt Nam: (nếu có)

..... (1)..... cam đoan những thông tin trên đây là hoàn toàn đúng sự thật.
... (1)... xin chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam.

ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN

.....(1).....

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm ...

GIẤY CHỨNG NHẬN THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA(2).....
Số:(3).....

(1)

Căn cứ Nghị định số/2018/NĐ-CP ngày...tháng...năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số/2023/NĐ-CP ngày..... tháng.... năm 2023 của Chính phủ;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký/Giấy phép của(4).....;

Cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động cho (2) với những nội dung sau:

1. Tên Chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (tiếng Việt):
.....(2)

.....
- Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

- Tên viết tắt (nếu có):

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Fax Email: Website

- Người đứng đầu chi nhánh:.....

+ Họ và tên:

+ Ngày sinh:/..../..... Quốc tịch:

+ Hộ chiếu số:

+ Ngày cấp/..../.... Nơi cấp:

+ Ngày hết hạn/..../.....:.....

+ Địa chỉ đăng ký cư trú tại Việt Nam: (nếu có)

2. Nội dung hoạt động:

3. Giấy chứng nhận có hiệu lực: từ ngày tháng năm đến ngày ... tháng ... năm

4.(2)..... không có tư cách pháp nhân, hoạt động theo nội dung và thời hạn ủy quyền của(4)....., quy định tại Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi

Nghị định số/2023/NĐ-CP ngày tháng... năm 2023 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan của pháp luật Việt Nam.

(1)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, người có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận;
- (2) Tên chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam;
- (3) Số Giấy chứng nhận;
- (4) Tên cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

2. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam

*** Trình tự thực hiện:**

- Cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc qua môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đã cấp Giấy chứng nhận;

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thông báo bằng văn bản gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc thư điện tử cho cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam để bổ sung hồ sơ;

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cấp lại Giấy chứng nhận theo Mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12/12/2023 của Chính phủ và gửi bản sao Giấy chứng nhận đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

* **Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc qua môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

*** Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Đơn đề nghị cấp lại theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ;

(2) Giấy chứng nhận (đối với trường hợp bị rách, hỏng);

(3) Giấy chứng nhận và các tài liệu chứng minh việc thay đổi nội dung của Giấy chứng nhận;

Các văn bản trong hồ sơ nêu bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

* **Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

* **Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức.

* **Cơ quan thực hiện TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

* **Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy chứng nhận thành lập chi nhánh (theo Mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12/12/2023 của Chính phủ).

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp lại/gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký, Giấy phép, Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài, chi nhánh tại Việt Nam (theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ).

*** Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Bị rách, hỏng hoặc bị mất;
- Thay đổi nội dung của Giấy chứng nhận.

*** Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20/9/2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

- Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh và Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

** Phần chữ thường, in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm ...

GIẤY CHỨNG NHẬN THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA(2).....
Số:(3).....

(1)

Căn cứ Nghị định số/2018/NĐ-CP ngày...tháng...năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số/2023/NĐ-CP ngày..... tháng.... năm 2023 của Chính phủ;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký/Giấy phép của(4).....;

Cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động cho (2) với những nội dung sau:

1. Tên Chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (tiếng Việt):
.....(2)

.....
- Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

- Tên viết tắt (nếu có):

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Fax Email: Website

- Người đứng đầu chi nhánh:.....

+ Họ và tên:

+ Ngày sinh:/..../..... Quốc tịch:

+ Hộ chiếu số:

+ Ngày cấp/..../.... Nơi cấp:

+ Ngày hết hạn/..../.....:.....

+ Địa chỉ đăng ký cư trú tại Việt Nam: (nếu có)

2. Nội dung hoạt động:

3. Giấy chứng nhận có hiệu lực: từ ngày tháng năm đến ngày ... tháng ... năm

4.(2)..... không có tư cách pháp nhân, hoạt động theo nội dung và thời hạn ủy quyền của(4)....., quy định tại Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi

Nghị định số/2023/NĐ-CP ngày tháng... năm 2023 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan của pháp luật Việt Nam.

(1)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, người có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận;
- (2) Tên chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam;
- (3) Số Giấy chứng nhận;
- (4) Tên cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

3. Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam

*** Trình tự thực hiện:**

- Ít nhất 45 ngày làm việc trước ngày Giấy chứng nhận hết thời hạn, cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam có nhu cầu gia hạn Giấy chứng nhận nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc qua môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đã cấp Giấy chứng nhận;

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thông báo bằng văn bản gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc thư điện tử cho cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam để bổ sung hồ sơ;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gia hạn Giấy chứng nhận và gửi bản sao Giấy chứng nhận đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

*** Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc qua môi trường điện tử đến Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

*** Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Đơn đề nghị gia hạn theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ;

(2) Báo cáo kết quả hoạt động của chi nhánh kể từ khi có Giấy chứng nhận đến thời điểm đề nghị gia hạn;

Các văn bản trong hồ sơ nếu bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

*** Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

*** Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức.

*** Cơ quan thực hiện TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

*** Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy chứng nhận thành lập chi nhánh (theo Mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12/12/2023 của Chính phủ).

*** Phí, lệ phí:** Không quy định.

*** Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp lại, gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký, Giấy phép, Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài, chi nhánh tại

Việt Nam (theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)

**** Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:***

Ít nhất 45 ngày làm việc trước ngày Giấy chứng nhận hết thời hạn, cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam có nhu cầu gia hạn Giấy chứng nhận nộp hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

**** Căn cứ pháp lý của TTHC:***

- Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20/9/2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

- Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh và Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam./.

** Phần chữ thường, in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm ...

GIẤY CHỨNG NHẬN THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA(2).....
Số:(3).....

(1)

Căn cứ Nghị định số/2018/NĐ-CP ngày...tháng...năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số/2023/NĐ-CP ngày..... tháng.... năm 2023 của Chính phủ;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký/Giấy phép của(4).....;

Cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động cho (2) với những nội dung sau:

1. Tên Chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (tiếng Việt):
(2)

.....
 - Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

- Tên viết tắt (nếu có):

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Fax Email: Website

- Người đứng đầu chi nhánh:.....

+ Họ và tên:

+ Ngày sinh:/..../..... Quốc tịch:

+ Hộ chiếu số:

+ Ngày cấp/..../.... Nơi cấp:

+ Ngày hết hạn/..../.....:.....

+ Địa chỉ đăng ký cư trú tại Việt Nam: (nếu có)

2. Nội dung hoạt động:

3. Giấy chứng nhận có hiệu lực: từ ngày tháng năm đến ngày ... tháng ... năm

4.(2)..... không có tư cách pháp nhân, hoạt động theo nội dung và thời hạn ủy quyền của(4)....., quy định tại Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi

Nghị định số/2023/NĐ-CP ngày tháng... năm 2023 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan của pháp luật Việt Nam.

(1)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, người có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận;
- (2) Tên chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam;
- (3) Số Giấy chứng nhận;
- (4) Tên cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.